

Số: 247/2022/QĐST-DS

CL, ngày 08 tháng 12 năm 2022.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 174/2022/TLST-DS ngày 25 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Đinh Văn S - sinh năm 1961; địa chỉ: ấp C, xã PP, huyện CL, tỉnh BT.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh D - sinh năm 1970; địa chỉ: ấp C, xã PP, huyện CL, tỉnh BT.

Bà Trần Thu H - sinh năm 1968; địa chỉ: ấp PĐA, xã PP, huyện CL, tỉnh BT.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Thanh D đồng ý có nghĩa vụ trả cho ông Đinh Văn S số tiền là 110.000.000 đồng (Một trăm mười triệu đồng), ông S không yêu cầu tính lãi trong thời gian qua.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Ghi nhận việc ông Đinh Văn S không yêu cầu bà Trần Thu H có trách nhiệm liên đới cùng với bà D trả nợ cho ông vì thực tế bà H chỉ là người làm chứng bà H cũng không có nhận số tiền trên.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là $110.000.000 \text{ đồng} \times 2,5\% = 2.750.000 \text{ đồng}$.

Ông Đinh Văn S và bà Nguyễn Thị Thanh D thỏa thuận người sẽ chịu phân nửa án phí do hòa giải thành. Tuy nhiên, ông Đinh Văn S là người cao tuổi nên được miễn toàn bộ án phí theo qui định tại điều 12 Nghị quyết 326.

Bà Nguyễn Thị Thanh D tự nguyện chịu 1/2 tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.375.000 đồng (một triệu ba trăm bảy mươi lăm ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện CL;
- Chi cục THADS huyện CL;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA + VP.

THẨM PHÁN

LÊ THỊ THÚY HẰNG

